TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 26 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2018/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ph - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Đội 6, thôn H, xã N, huyện N, tỉnh N

+ Bị đơn: Anh Phạm Văn C - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 5, thôn N, xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ph và anh Phạm Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ph và anh Phạm Văn C tự nguyện thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị Ph và anh Phạm Văn C thỏa thuận giải quyết chị Ph nộp toàn bộ. Chị Phạm Thị Ph phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ

thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị Ph đã nộp 300.000đồng theo biên lai số: BB/2012/06252 ngày 06/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng. Hoàn trả chị Phạm Thị Ph số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7;7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã N;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng